

Số: 2319 /TCT-CS
V/v: chính sách thuế

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2015

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 407/CT-TTr ngày 19/3/2015 và công văn số 1874/BC-CT.KTT ngày 25/11/2014 của Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp đề nghị hướng dẫn về việc quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh xe mô tô, xe máy. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Điều 37 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 quy định về ấn định thuế đối với người nộp thuế theo phương pháp kê khai trong trường hợp vi phạm pháp luật về thuế như sau:

“1. Người nộp thuế nộp thuế theo phương pháp kê khai bị ấn định thuế trong các trường hợp sau đây:

- a) Không đăng ký thuế;*
- b) Không nộp hồ sơ khai thuế: nộp hồ sơ khai thuế sau mười ngày, kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế hoặc ngày hết thời hạn gia hạn nộp hồ sơ khai thuế.*
- c) Không khai thuế, không nộp bổ sung hồ sơ thuế theo yêu cầu của cơ quan thuế hoặc khai thuế không chính xác, trung thực, đầy đủ về căn cứ tính thuế;*
- d) Không phản ánh hoặc phản ánh không đầy đủ, trung thực, chính xác số liệu trên sổ kế toán để xác định nghĩa vụ thuế;*
- đ) Không xuất trình sổ kế toán, hóa đơn, chứng từ và các tài liệu cần thiết liên quan đến việc xác định số thuế phải nộp trong thời hạn quy định;*
- e) Mua, bán, trao đổi và hạch toán giá trị hàng hóa, dịch vụ không theo giá trị giao dịch thông thường trên thị trường;*
- g) Có dấu hiệu bỏ trốn hoặc phát tán tài sản để không thực hiện nghĩa vụ thuế.*

2. Các căn cứ ấn định thuế bao gồm:

- a) Cơ sở dữ liệu của cơ quan thuế;*
- b) So sánh số thuế phải nộp của cơ sở kinh doanh cùng mặt hàng, ngành nghề, quy mô;*
- c) Tài liệu và kết quả kiểm tra, thanh tra còn hiệu lực.*

3. Việc ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thực hiện theo quy định tại Điều 39 của Luật này.”

Tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính quy định về ấn định thuế đối với trường hợp người nộp thuế nộp thuế theo phương pháp kê khai vi phạm pháp luật thuế:

“1. Cơ quan thuế có quyền ấn định số tiền thuế phải nộp nếu người nộp thuế vi phạm trong các trường hợp sau:

a) Không đăng ký thuế theo quy định tại Điều 22 của Luật Quản lý thuế;

b) Không nộp hồ sơ khai thuế trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế hoặc ngày hết thời hạn gia hạn nộp hồ sơ khai thuế theo quy định;

c) Không bổ sung hồ sơ khai thuế theo yêu cầu của cơ quan quản lý thuế hoặc đã bổ sung hồ sơ khai thuế nhưng không đầy đủ, trung thực, chính xác các căn cứ tính thuế để xác định số thuế phải nộp;

d) Không xuất trình tài liệu kế toán, hóa đơn, chứng từ và các tài liệu liên quan đến việc xác định các yếu tố làm căn cứ tính thuế khi đã hết thời hạn kiểm tra thuế, thanh tra thuế tại trụ sở của người nộp thuế;

đ) Trường hợp kiểm tra thuế, thanh tra thuế, có căn cứ chứng minh người nộp thuế hạch toán kế toán không đúng quy định, số liệu trên sổ kế toán không đầy đủ, không chính xác, trung thực dẫn đến không xác định đúng các yếu tố làm căn cứ tính số thuế phải nộp;

e) Có dấu hiệu bỏ trốn hoặc phát tán tài sản để không thực hiện nghĩa vụ thuế;

g) Đã nộp hồ sơ khai thuế cho cơ quan quản lý thuế nhưng không tự tính được số thuế phải nộp.

2. Ấn định từng yếu tố liên quan đến việc xác định số thuế phải nộp

Người nộp thuế theo phương pháp kê khai bị ấn định từng yếu tố liên quan đến việc xác định số thuế phải nộp trong các trường hợp sau:

a) Trường hợp kiểm tra thuế, thanh tra thuế có căn cứ chứng minh người nộp thuế hạch toán kế toán không đúng quy định, số liệu trên sổ kế toán không đầy đủ, không chính xác, trung thực dẫn đến không xác định đúng các yếu tố làm căn cứ tính số thuế phải nộp trừ trường hợp bị ấn định số thuế phải nộp.

b) Qua kiểm tra hàng hóa mua vào, bán ra thấy người nộp thuế hạch toán giá trị hàng hóa mua vào, bán ra không theo giá thực tế thanh toán phù hợp với thị trường.

Cơ quan thuế có thể tham khảo giá hàng hoá, dịch vụ do cơ quan quản lý nhà nước công bố cùng thời điểm, hoặc giá mua, giá bán của các doanh nghiệp kinh doanh cùng ngành nghề, cùng mặt hàng hoặc giá bán của doanh nghiệp kinh doanh cùng mặt hàng có qui mô kinh doanh và số khách hàng lớn tại địa phương để xác định giá thực tế thanh toán phù hợp với thị trường làm căn cứ ấn định giá bán, giá mua và số thuế phải nộp”.

- Chương XII Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 quy định về xử lý vi phạm pháp luật về thuế.

Căn cứ hướng dẫn trên, trường hợp Chi nhánh Công ty TNHH TM DV Trung Tâm (bên bán) bán xe mô tô, xe máy cho các doanh nghiệp khác (bên mua) có cùng ngành nghề kinh doanh (doanh nghiệp kinh doanh thương mại), ghi giá bán trên hóa đơn thấp hơn giá bán của nhà sản xuất, đề nghị Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp phối hợp với các cơ quan thuế quản lý doanh nghiệp (bên mua) đối chiếu, xác minh việc kê khai đầu vào của các doanh nghiệp kinh doanh thương mại để có cơ sở xử lý phù hợp.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC -BTC;
- Vụ PC, TTr - TCT;
- Lưu: VT, CS (2b).

KT TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHỤ TÙNG CỤC TRƯỞNG

Cao Anh Tuấn

09936831